

Sách Daniel - Số một trăm tám mươi bảy

Mặc khải của Sự tử: Từ Panium đến sự đóng ấn cuối cùng

Jeff Pippenger

2024-04-17

Khi Chúa Giê-su mở ấn một lễ thật tiên tri, Ngài được mô tả là Sư Tử thuộc chi phái Giu-đa, và tại Sê-sa-rê Phi-líp, Sư Tử thuộc chi phái Giu-đa đã bắt đầu mở ấn “rằng Ngài phải lên Giê-ru-sa-lem, chịu nhiều điều khổ bởi các trưởng lão, các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo, bị giết, và đến ngày thứ ba sống lại.” Những lễ thật ấy phù hợp với sứ điệp mà Ngài đã mở ấn vào lúc khởi đầu thời kỳ đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn ngàn, và rời một lần nữa vào cuối chính thời kỳ ấy. Những lễ thật ấy phù hợp với sứ điệp được thể hiện trong các câu 13 đến 15 của sách Đa-ni-ên đoạn 11.

Khi Ngài mở ấn lễ thật ấy cho một trăm bốn mươi bốn ngàn, Ngài làm như vậy theo phương pháp dòng nối dòng, vì chính tại đó những “chìa khóa” của Nước Đức Chúa Trời được tìm thấy. Những lễ thật ấy phải được ăn lấy, vì chúng là những chìa khóa của Nước Đức Chúa Trời, và Nước Đức Chúa Trời sẽ ở trong lòng dân Ngài.

Khi Ngài bị những người Pha-ri-si hỏi rằng bao giờ Nước Đức Chúa Trời sẽ đến, Ngài đáp rằng: Nước Đức Chúa Trời chẳng đến cách mắt thấy; người ta cũng không nói: Kia, ở đây! hay: Kia, ở kia! vì này, Nước Đức Chúa Trời ở trong các ngươi. Lu-ca 17:20, 21.

Ma quỷ cũng tin và vẫn run sợ, vì chỉ tin thôi là chưa đủ; "lễ thật" phải trở thành một phần của bạn như thức ăn vật chất mà bạn ăn vào. Trong lịch sử của các câu 13 đến 15, Sư Tử của chi phái Giu-đa mở ấn những lễ thật liên hệ đến luật ngày Chủ nhật sắp đến, và những lễ thật ấy đóng ấn trên trán các trinh nữ khôn ngoan, trước cơn khủng hoảng sắp tới. Sư Tử của chi phái Giu-đa biết rất rõ lời chứng của Ma-thi-ơ đoạn mười sáu, và chuyển Ngài đến Caesarea Philippi phù hợp với lời chứng của Đa-ni-ên về Panium, và Ngài biết rằng bóng thập tự giá, dưới đó Ngài và môn đồ của Ngài đã đứng tại Caesarea Philippi, tượng trưng cho bóng của luật ngày Chủ nhật sắp đến trong lịch sử của dân sự Ngài vào những ngày sau đó.

Từ lúc đó, Đức Chúa Giê-su bắt đầu chỉ cho các môn đồ biết rằng Ngài phải lên Giê-ru-sa-lem, chịu nhiều điều bởi các trưởng lão, các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo, bị giết, và đến ngày thứ ba sẽ sống lại. Bấy giờ Phi-e-rơ kéo Ngài riêng ra và bắt đầu quở trách Ngài, rằng: Lạy Chúa, xin điều ấy tránh xa Chúa! Điều đó sẽ chẳng hề xảy đến cho Chúa đâu. Nhưng Ngài quay lại và nói với Phi-e-rơ: Hỡi Sa-tan, hãy lùi ra phía sau ta! Ngươi là có vấp phạm cho ta; vì ngươi chẳng để ý đến những việc thuộc về Đức Chúa Trời, mà chỉ đến những việc thuộc về loài người. Bấy giờ Đức Chúa Giê-su phán với các môn đồ: Nếu ai muốn theo ta, thì phải tự bỏ mình, vác thập tự giá mình mà theo ta. Vì ai muốn cứu sự sống mình thì sẽ mất; còn ai vì có ta mà mất sự sống mình thì sẽ tìm lại. Người nào được cả thế gian mà mất linh hồn mình thì có ích gì? Hay người sẽ lấy gì mà đổi linh hồn mình? Vì Con Người sẽ đến trong vinh quang của Cha Ngài cùng với các thiên sứ, và bấy giờ Ngài sẽ báo trả cho mỗi người tùy theo việc làm của họ. Quả thật, ta nói với các ngươi, có mấy người đứng đây sẽ chẳng ném sự chết cho đến

khi thấy Con Người đến trong vương quốc của Ngài. Ma-thi-ơ 16:21-28.

Điều đầu tiên, và vì thế theo quy tắc “nhắc đến trước tiên”, điều quan trọng nhất Chúa Giê-su nói với các môn đệ về những sự thương khó của thập tự giá, là họ sẽ cần phải vác thập tự giá của chính mình nếu họ chọn theo Ngài. Bà White khẳng định rõ ràng rằng thập tự giá cũng là cái ách. Ách và thập tự giá là những biểu tượng của ý chí cá nhân của con người, và tất cả tùy thuộc vào việc vận dụng đúng đắn ý chí ấy. Quyền năng nâng đỡ đền thờ của Đức Chúa Trời là một Chiên Con đã bị giết và treo trên một “trụ cột”. Chiên Con bị giết tượng trưng cho sự đóng đinh bản tính xác thịt thấp hèn, và “trụ cột” mà xác thịt đã chết được treo lên chính là ý chí. Đấng Christ nêu gương vượt thắng bằng cách luôn giữ ý chí của Ngài phục tùng ý muốn của Cha Ngài, và sau khi hoàn tất công việc ấy, Ngài đã ngồi trên ngai với Cha Ngài. Biểu tượng của sự vượt thắng là Chiên Con bị giết được treo trên trụ cột. Tất cả những lễ thật này trực tiếp gắn liền với những người được tượng trưng bởi Phi-e-ro.

Gửi đến Philadelphia, do lều Exeter đại diện, được tuyên bố rằng:

Kẻ nào thắng, ta sẽ làm cho người ấy trở nên trụ cột trong đền thờ của Đức Chúa Trời ta, và người sẽ chẳng còn ra ngoài nữa; ta sẽ viết trên người danh của Đức Chúa Trời ta, và tên của thành Đức Chúa Trời ta, là Giê-ru-sa-lem mới, từ trời bởi Đức Chúa Trời ta mà xuống; và ta sẽ viết trên người danh mới của ta. Ai có tai, hãy nghe điều Đức Thánh Linh phán cùng các hội thánh. Khải Huyền 3:12, 13.

Ai chiến thắng như Đấng Christ đã chiến thắng sẽ nhận được một tên mới, như Simon Barjonah đã nhận, và người ấy sẽ trở nên một trụ cột trong đền thờ của Đức Chúa Trời, cũng như Đấng Christ là Chiên Con đã bị giết và bị treo trên một trụ cột trong đền thờ của Đức Chúa Trời. Khi người ấy chiến thắng như Đấng Christ đã chiến thắng, người ấy cũng sẽ ngồi trên ngai ở các nơi trên trời, như Đấng Christ đã làm.

Gửi Laodicea, được đại diện bởi lều Watertown, có lời rằng:

Kia, Ta đứng ngoài cửa và gõ; nếu ai nghe tiếng Ta mà mở cửa, Ta sẽ vào cùng người ấy, ăn tối với người, và người với Ta. Kẻ nào thắng, Ta sẽ cho ngồi với Ta trên ngai của Ta, như Ta cũng đã thắng và ngồi với Cha Ta trên ngai của Ngài. Ai có tai, hãy nghe điều Thánh Linh phán cùng các hội thánh. Khải Huyền 3:20-22.

Sự thật đầu tiên mà Chúa Giê-su nói với các môn đồ, khi Ngài bắt đầu bày tỏ những thương khó của thập tự giá, là rằng con người phải đắc thắng đúng như gương đắc thắng Ngài đã nêu. Con người phải đóng đinh xác thịt cùng với các đam mê và dục vọng. Khi làm như vậy, họ sẽ được ngồi ở các nơi trên trời.

Dù chúng ta đã chết vì tội lỗi, Ngài đã làm cho chúng ta cùng sống với Đấng Christ (anh em được cứu là nhờ ân điển); và cũng đã khiến chúng ta cùng sống lại, và cho chúng ta cùng ngồi ở các nơi trên trời trong Đấng Christ Giê-xu. Ê-phê-sô 2:5, 6.

Sau khi trình bày chân lý về sự đóng đinh dưới góc độ trách nhiệm cá nhân, Sur Tũ của chi phái Giu-đa đã thêm một chân lý khác đề cập đến những ngày sau rốt.

Vì nếu một người được cả thế gian mà mất linh hồn mình thì có ích gì? Hoặc người ấy sẽ lấy gì để đổi lấy linh hồn mình? Vì Con Người sẽ đến trong vinh quang của Cha Ngài với các thiên sứ của Ngài; và bây giờ Ngài sẽ báo trả cho mỗi người tùy theo việc làm của họ. Quả thật, ta nói cùng các ngươi: Có một số người đang đứng đây sẽ chẳng ném sự chết, cho đến khi họ thấy Con Người đến trong vương quốc của Ngài. Ma-thi-ơ 16:26-28.

Khi Sư tử của chi phái Giu-đa khai mở sứ điệp tiếng kêu lúc nửa đêm trong giai đoạn kết thúc của sự niêm ấn của một trăm bốn mươi bốn ngàn, sẽ có một số người không chết. Bây giờ Ngài nói cách riêng với một trăm bốn mươi bốn ngàn, dân sự những ngày sau rốt của Ngài, những người không ném sự chết. Vì vậy, sáu ngày sau khi Ngài đến thăm Caesarea Philippi, Sư tử của chi phái Giu-đa đã khai mở một lễ thật nhằm củng cố các môn đồ của Ngài trước cơn khủng hoảng thập tự giá sắp đến; nhưng quan trọng hơn, lễ thật ấy nói đến luật Chủ nhật sắp đến.

Sáu ngày sau, Đức Chúa Giê-su đem Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng là em ông, đưa họ riêng ra lên một ngọn núi cao. Ngài biến hóa trước mặt họ; mặt Ngài sáng chói như mặt trời, áo Ngài trắng như ánh sáng. Kìa, Môi-se và Ê-li hiện ra, nói chuyện với Ngài. Bây giờ Phi-e-rơ thưa với Đức Chúa Giê-su: Lạy Chúa, chúng con ở đây thật là tốt; nếu Chúa muốn, xin cho chúng con dựng tại đây ba cái lều: một cho Chúa, một cho Môi-se, và một cho Ê-li. Khi ông còn đang nói, kìa một đám mây sáng bao phủ họ, và có tiếng từ trong đám mây phán rằng: Đây là Con yêu dấu của ta, ta rất đẹp lòng về Con; hãy nghe theo Ngài. Khi các môn đồ nghe vậy, họ bèn sấp mặt xuống và vô cùng sợ hãi. Đức Chúa Giê-su đến, chạm vào họ và phán: Hãy đứng dậy, đừng sợ. Khi họ ngước mắt lên, họ chẳng thấy ai nữa, chỉ còn một mình Đức Chúa Giê-su. Khi họ xuống núi, Đức Chúa Giê-su dặn họ rằng: Đừng thuật lại khái tượng này cho ai, cho đến khi Con Người từ cõi chết sống lại. Các môn đồ thưa với Ngài: Vậy tại sao các thầy thông giáo nói rằng Ê-li phải đến trước? Ngài đáp: Ê-li thật phải đến trước và phục hồi mọi sự. Nhưng ta nói với các ngươi: Ê-li đã đến rồi, mà người ta không nhận biết, lại đã làm với ông theo ý họ muốn. Con Người cũng sẽ phải chịu khổ bởi họ như vậy. Bây giờ các môn đồ hiểu rằng Ngài nói về Giăng Báp-tít. Ma-thi-ơ 17:1-13.

Trong đoạn này, Sư Tử của chi phái Giu-đa đang mở ấn những lễ thật đóng ấn một trăm bốn mươi bốn ngàn ngay trước khi cửa ân điển đóng lại, vì “thì giờ đã gần kề.” Trước hết, Ngài chỉ ra sự chịu khổ của thập tự giá và trình bày kinh nghiệm ấy như sự khác biệt mang tính quyết định giữa một hạng người sẽ từ chối sử dụng ý chí của mình để đóng đinh xác thịt và một hạng người sẽ theo gương Đấng Christ. Sau đó, Ngài cho họ thấy rằng họ đang đại diện cho thế hệ cuối cùng trong lịch sử trái đất, khi sẽ có những người sống từ thời điểm việc mở ấn diễn ra vào ngày 11 tháng 9 năm 2001 cho đến khi Ngài trở lại.

Rồi Ngài cho thấy một khái tượng về Ngài trong vinh hiển, và cùng với Ngài có Môi-se và Ê-li. Thông điệp niêm ấn đã được mở ấn ấy chính là Sách Khải Huyền của Đức Chúa Giê-xu Christ, gắn liền với Môi-se và Ê-li; và thông điệp đó bắt đầu được mở ấn vào tháng 7 năm 2023, khi hai chứng nhân của Khải Huyền chương mười một, là Môi-se và Ê-li, đã được xác lập, dòng trên dòng, như những biểu tượng đại diện cho sự niêm ấn của một trăm bốn mươi bốn ngàn. Khi ba môn đồ thấy khái tượng và nghe tiếng của Đức Chúa Trời, "họ sấp mặt xuống đất và vô cùng sợ hãi. Và Đức Chúa Giê-xu đến gần, chạm vào họ và phán: Hãy đứng dậy, đừng sợ."

Khải tượng mà ba môn đồ đã thấy là một Khải tượng về vinh quang của Đấng Christ trong những ngày sau rốt; vì vậy, đó cũng chính là Khải tượng mà Đa-ni-ên đã thấy trong chương mười.

Chỉ một mình tôi, Daniel, thấy Khải tượng; những người ở với tôi thì không thấy Khải tượng, nhưng một nỗi kinh hoàng lớn ập đến trên họ, khiến họ chạy trốn để ẩn mình. Vậy tôi ở lại một mình và thấy Khải tượng lớn ấy; trong tôi chẳng còn chút sức lực nào, vì vẻ tươi tốt trong tôi biến thành hư hoại, và tôi chẳng còn giữ nổi sức lực. Dầu vậy, tôi vẫn nghe tiếng nói của người ấy; và khi tôi nghe tiếng nói của người ấy, tôi liền chìm vào giấc ngủ sâu, sấp mặt, mặt úp xuống đất. Và kia, một bàn tay chạm vào tôi, đỡ tôi dậy, khiến tôi quỳ gối và chống hai bàn tay. Người nói với tôi: Hỡi Daniel, người rất được yêu quý, hãy hiểu các lời ta nói với ngươi, và đứng thẳng dậy; vì bây giờ ta được sai đến cùng ngươi. Khi người nói lời ấy với tôi, tôi đứng lên run rẩy. Rồi người lại nói với tôi: Đừng sợ, Daniel; vì từ ngày thứ nhất khi ngươi để lòng tìm hiểu và khiêm nhường mình trước mặt Đức Chúa Trời của ngươi, các lời của ngươi đã được nghe, và ta đã đến vì các lời ấy. Daniel 10:7-12.

Thị kiến Hiển Dung trong Ma-thi-ơ chương mười bảy là thị kiến qua gương soi của Đa-ni-ên chương mười, xảy ra khi các xương khô trong Ê-xê-chi-ên được sống lại. Thị kiến ấy, cùng thông điệp liên quan, bày tỏ hai hạng người thờ phượng: một ở lều Exeter và một ở lều Watertown, tức là “hội của những kẻ nhạo báng” theo Giê-rê-mi và “hội đường của Sa-tan” theo Giăng. Cũng như tác động của thị kiến trong lời chứng của Đa-ni-ên, thì “khi các môn đồ nghe điều ấy, họ sấp mặt xuống đất và rất kinh hãi. Chúa Giê-su đến, chạm vào họ và phán: Hãy đứng dậy, đừng sợ.” Trong cả hai trường hợp, thị kiến vừa nghe được vừa thấy được, và đều gây sợ hãi. Trong cả hai lời chứng đều cần một “cái chạm” để thêm sức.

Khải tượng về sự hóa hình là một bằng chứng, trong số những điều khác, rằng Lời Đức Chúa Trời không bao giờ thất bại, vì trong câu cuối cùng của chương mười sáu sách Ma-thi-ơ, Đức Chúa Jê-sus đã phán rằng: “Có một vài người đang đứng đây sẽ không nếm sự chết cho đến khi họ thấy Con Người đến trong Nước Ngài.” Sự hóa hình là một minh họa về việc “Con Người” đến trong Nước của Ngài.

"Môi-se trên núi hóa hình đã làm chứng cho chiến thắng của Đấng Christ đối với tội lỗi và sự chết. Ông đại diện cho những người sẽ bước ra khỏi mồ trong sự sống lại của kẻ công chính. Ê-li, người đã được cất lên trời mà không nếm sự chết, đại diện cho những người sẽ còn sống trên đất khi Đấng Christ tái lâm, và sẽ 'được biến hóa, trong giây lát, trong nháy mắt, lúc tiếng kèn cuối cùng;' khi 'thể hay chết này phải mặc lấy sự không hay chết,' và 'thể hay hư nát này phải mặc lấy sự không hay hư nát.' 1 Cô-rinh-tô 15:51-53. Chúa Giê-su mặc lấy ánh sáng thiên đàng, như Ngài sẽ hiện ra khi Ngài đến 'lần thứ hai, chẳng phải để gánh tội, nhưng để ban sự cứu rỗi.' Vì Ngài sẽ đến 'trong vinh quang của Cha Ngài với các thiên sứ thánh.' Hê-bơ-ro 9:28; Mác 8:38. Lời hứa của Đấng Cứu Thế dành cho các môn đồ nay đã được ứng nghiệm. Trên núi ấy, vương quốc vinh hiển tương lai đã được trình bày thu nhỏ: Đấng Christ là Vua, Môi-se đại diện cho các thánh đồ đã sống lại, và Ê-li đại diện cho những người được cất lên." The Desire of Ages, 421.

Lẽ thật về ấn chứng bao gồm việc xác định rằng một trăm bốn mươi bốn nghìn là những người được mô tả trong Khải Huyền chương bảy, họ không chết và được Ê-li đại diện; còn đoàn người rất

đông trong Khải Huyền chương bảy là những người được Môi-se đại diện, những người có chết. Một nhóm được kêu gọi bởi tiếng thứ nhất của Khải Huyền chương mười tám, và nhóm kia được kêu gọi bởi tiếng thứ hai của Khải Huyền chương mười tám.

Sau khi chạm tay, Chúa Giê-xu căn dặn thêm các môn đồ khi Ngài phán: “Đừng thuật lại Khải tượng này cho ai, cho đến khi Con Người từ cõi chết sống lại.” Khải tượng về sự biến hình, tức là Khải tượng của gương soi, và Khải tượng của Ê-sai trong chương sáu, và Khải tượng của Phao-lô khi ở tầng trời thứ ba, và Khải tượng của Ê-xê-chi-ên về những bánh xe lồng trong bánh xe đều đã được Sư Tử của chi phái Giu-đa phong ấn, cho đến sau sự phục sinh của Đấng Christ.

Sự phục sinh của Đấng Christ tượng trưng cho sự phục sinh của hai nhân chứng đã ở cùng Ngài trong chính Khải tượng ấy, và họ đã được định sẽ sống lại vào tháng Bảy năm 2023. Vào thời điểm đó, sứ điệp niêm phong sẽ được mở ra cho hai nhân chứng của Khải Huyền chương mười một và hai nhóm người trung tín, và nó sẽ được đặt trong bối cảnh Khải tượng gương soi về vinh quang của Đấng Christ vào thời tận thế.

Sứ điệp ấn chứng cũng sẽ được đặt trong bối cảnh ba câu đầu của chương một Sách Khải Huyền, nơi chuỗi thông truyền — biểu trưng cho sự kết hợp giữa thần tính và nhân tính — được trình bày theo tiến trình từng bước về cách sứ điệp ấn chứng được gửi đến những người là ứng viên để thuộc vào số một trăm bốn mươi bốn ngàn.

Tiến trình từng bước đi từ Đức Cha, đến Đức Con, đến thiên sứ Gabriel, đến Giăng, đến các hội thánh. Từ Đức Cha mang thần tính, đến Đức Con vừa mang thần tính vừa mang nhân tính, đến một thụ tạo chưa sa ngã (Gabriel), đến một thụ tạo đã sa ngã (Giăng), đến các hội thánh ở Châu Á (thế giới). Năm bước ấy được nêu rõ ngay trong lần đề cập đầu tiên đến Khải Huyền của Đức Chúa Giê-xu Christ, và phủ nhận bất kỳ bước nào cũng là phủ nhận tất cả.

Hợp với mặc Khải ấy, các môn đệ liền hỏi Đức Giê-su: “Vậy sao các kinh sư lại nói Êlia phải đến trước?” Đức Giê-su đáp: “Đúng, Êlia sẽ đến trước và khôi phục mọi sự. Nhưng Ta nói cho anh em hay: Êlia đã đến rồi mà họ không nhận ra, lại làm cho ông mọi điều họ muốn. Con Người cũng sẽ phải chịu đau khổ bởi tay họ như vậy.” Bây giờ các môn đệ hiểu rằng Người nói về Gioan Tẩy Giả.

Vai trò tiên tri của Gioan Tẩy Giả và Gioan Khải Huyền là một yếu tố của sứ điệp niêm ấn, và những người trong lều ở Watertown đã chọn phớt lờ sứ điệp của Samuel Snow đại diện cho những ai không muốn thừa nhận rằng Chúa chọn những người Ngài muốn chọn. Tiếng nói đã được chọn vào năm 1989, người lần đầu công bố sứ điệp của mình hai trăm hai mươi năm sau 1776, tức vào năm 1996, người lính canh đã chỉ ra rằng Khốn thứ ba đã đến vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, người đã trình bày sứ điệp tội lỗi vào ngày 18 tháng 7 năm 2020, là một phần của sứ điệp niêm ấn, và vai trò của người ấy được biểu trưng bởi Gioan Tẩy Giả.

Chúng tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu này trong bài viết tiếp theo.

Tôi thấy một đoàn người đứng vững và được canh phòng nghiêm ngặt, không hề dung túng những ai muốn làm lung lay đức tin đã được thiết lập của Hội Thánh. Đức Chúa Trời đoái nhìn họ với sự tán thành. Tôi được chỉ cho thấy ba bước—sứ điệp của thiên sứ thứ nhất, thứ hai và thứ ba. Thiên sứ đồng hành với tôi nói: “Khôn cho kẻ nào dời một tảng đá hay lay một cái chốt

của những sứ điệp này. Sự hiểu biết đúng đắn về những sứ điệp này là điều tối quan trọng. Vận mệnh của các linh hồn tùy thuộc vào cách chúng được tiếp nhận.” Tôi lại được dẫn dắt đi qua những sứ điệp này, và thấy dân của Đức Chúa Trời đã phải trả giá đắt đường nào cho kinh nghiệm của mình. Kinh nghiệm ấy đã có được qua nhiều đau khổ và những cuộc tranh chiến khốc liệt. Đức Chúa Trời đã dẫn dắt họ từng bước một, cho đến khi Ngài đặt họ trên một nền tảng rắn chắc, không thể lay chuyển. Tôi thấy có những cá nhân tiến đến gần nền tảng ấy và xem xét nền móng. Một số người vui mừng bước ngay lên đó. Những người khác bắt đầu bắt lỗi với nền móng. Họ muốn có những cải thiện, và rồi nền tảng sẽ hoàn hảo hơn, và dân sự sẽ hạnh phúc hơn. Có người bước xuống khỏi nền tảng để xem xét và tuyên bố rằng nó đã được đặt móng sai. Nhưng tôi thấy hầu như tất cả vẫn đứng vững trên nền tảng và khuyên những người đã bước xuống hãy thôi than phiền; vì Đức Chúa Trời là Vị Kiến Trúc Sư Tối Cao, và họ đang chống lại Ngài. Họ kể lại những công việc lạ lùng của Đức Chúa Trời đã dẫn họ đến nền tảng vững chắc, và hiệp một ngược mắt lên trời, lớn tiếng tôn vinh Đức Chúa Trời. Điều đó tác động đến một số người đã phàn nàn và rời khỏi nền tảng, và họ với vẻ khiêm nhường lại bước lên đó.

Tôi được chỉ cho nhìn lại lời rao báo về sự giáng lâm lần thứ nhất của Đấng Christ. Giảng được sai đến trong tâm thần và quyền năng của Ê-li để dọn đường cho Chúa Giê-su. Những ai khước từ lời chứng của Giảng đã không nhận được ích lợi từ sự dạy dỗ của Chúa Giê-su. Sự chống đối của họ đối với sứ điệp báo trước sự đến của Ngài đã đặt họ vào chỗ không thể dễ dàng tiếp nhận những bằng chứng mạnh mẽ nhất rằng Ngài là Đấng Mê-si-a. Sa-tan đã dẫn dắt những kẻ khước từ sứ điệp của Giảng đi xa hơn nữa, để khước từ và đóng đinh Đấng Christ. Khi làm điều đó, họ tự đặt mình vào tình trạng không thể nhận lãnh phước lành trong ngày Lễ Ngũ Tuần, điều lẽ ra đã dạy họ con đường vào đền thánh trên trời. Sự xé đôi bức màn của đền thờ cho thấy rằng các sinh tế và nghi lễ của người Do Thái sẽ không còn được chấp nhận nữa. Sinh tế vĩ đại đã được dâng và đã được chấp nhận, và Đức Thánh Linh giáng xuống trong ngày Lễ Ngũ Tuần đã đem tâm trí các môn đồ từ đền thánh dưới đất đến đền thánh trên trời, nơi Chúa Giê-su đã bước vào bởi chính huyết Ngài, để tuôn đổ trên các môn đồ những ân phước của sự chuộc tội Ngài. Nhưng người Do Thái bị bỏ lại trong bóng tối hoàn toàn. Họ đánh mất tất cả ánh sáng mà lẽ ra họ có thể có về kế hoạch cứu rỗi, và vẫn tin cậy nơi các sinh tế và của lễ vô ích của họ. Đền thánh trên trời đã thay thế đền thánh dưới đất, thế mà họ không hề biết về sự thay đổi ấy. Vì vậy, họ không thể được hưởng ích lợi từ sự trung bảo của Đấng Christ trong nơi thánh.

Nhiều người kinh hãi trước hành động của người Do Thái khi từ chối và đóng đinh Chúa Giê-su; và khi họ đọc lịch sử về sự lừng lẫy Ngài phải chịu, họ nghĩ rằng mình yêu mến Ngài, và sẽ không chối Ngài như Phi-e-rơ đã làm, cũng không đóng đinh Ngài như người Do Thái. Nhưng Đức Chúa Trời, Đấng thấu suốt lòng người, đã đem tình yêu dành cho Chúa Giê-su mà họ xưng nhận ra thử nghiệm. Cả thiên đàng đã theo dõi với mối quan tâm sâu sắc nhất việc tiếp nhận sứ điệp của thiên sứ thứ nhất. Nhưng nhiều người xưng nhận yêu mến Chúa Giê-su, và đã rơi lệ khi đọc câu chuyện về thập tự giá, lại chế giễu tin lành về sự tái lâm của Ngài. Thay vì tiếp nhận sứ điệp ấy với niềm vui mừng, họ lại tuyên bố đó là một sự mê lầm. Họ ghét những người yêu mến sự hiện ra của Ngài và đuổi họ ra khỏi các hội thánh. Những kẻ khước từ sứ điệp thứ nhất không thể nhận được ích lợi từ sứ điệp thứ hai; họ cũng không được ích lợi từ tiếng kêu nửa đêm, vốn nhằm chuẩn bị họ để bởi đức tin cùng với Chúa Giê-su bước vào nơi

chí thánh của đền thánh trên trời. Và bởi khước từ hai sứ điệp trước, họ đã làm tối tăm sự hiểu biết của mình đến nỗi không thấy chút ánh sáng nào trong sứ điệp của thiên sứ thứ ba, là sứ điệp chỉ ra con đường vào nơi chí thánh. Tôi thấy rằng, cũng như người Do Thái đã đóng đinh Chúa Giê-su, các hội thánh chỉ trên danh nghĩa cũng đã đóng đinh những sứ điệp này; vì vậy họ không biết gì về đường vào nơi chí thánh, và họ không thể được ích lợi từ sự cầu thay của Chúa Giê-su tại đó. Giống như người Do Thái đã dâng những của lễ vô ích, họ cũng dâng những lời cầu nguyện vô ích đến gian đền thánh mà Chúa Giê-su đã rời bỏ; và Sa-tan, hài lòng với sự lừa dối ấy, khoác lấy bộ dạng tôn giáo và dẫn dắt tâm trí của những Cơ Đốc nhân chỉ trên danh xưng về phía hấn, hành động bằng quyền năng của hấn, các dấu kỳ và phép lạ dối trá của hấn, để trói buộc họ trong cạm bẫy của hấn. Kẻ này hấn lừa theo cách này, kẻ kia theo cách khác. Hấn chuẩn bị những sự mê hoặc khác nhau để tác động đến những tâm trí khác nhau. Có người kinh hãi trước một sự lừa dối này, nhưng lại dễ dàng tiếp nhận một sự lừa dối khác. Sa-tan lừa dối một số người bằng thuyết cầu hồn. Hấn cũng đến như một thiên sứ của sự sáng và gieo rắc ảnh hưởng của mình khắp xứ bằng những cuộc phục hưng giả mạo. Các hội thánh phấn khích và cho rằng Đức Chúa Trời đang hành động cách lạ lùng cho họ, trong khi đó lại là công việc của một linh khác. Sự náo động ấy sẽ lắng xuống và để lại thể gian cùng hội thánh trong tình trạng tệ hại hơn trước.

"Tôi thấy rằng Đức Chúa Trời có những con cái thành thật giữa những người Cơ Đốc Phục Lâm chỉ trên danh nghĩa và các hội thánh sa ngã; và trước khi các tai vạ được đổ ra, các mục sư và dân sự sẽ được kêu gọi ra khỏi các hội thánh này và sẽ vui mừng tiếp nhận lẽ thật. Sa-tan biết điều này; và trước khi tiếng kêu lớn của thiên sứ thứ ba được cất lên, hấn gây nên sự náo động trong các đoàn thể tôn giáo ấy, để những kẻ đã khước từ lẽ thật tưởng rằng Đức Chúa Trời ở cùng họ. Hấn hy vọng lừa dối những người thành thật và khiến họ nghĩ rằng Đức Chúa Trời vẫn đang hành động cho các hội thánh. Nhưng ánh sáng sẽ chiếu rọi, và hết thảy những người thành thật sẽ rời bỏ các hội thánh sa ngã và đứng chung hàng ngũ với dân sót lại." *Early Writings*, 258-261.